

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP của Chính phủ về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 8 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm GRDP bình quân hàng năm giai đoạn 2015-2020 từ 8,0% trở lên.
- Tốc độ tăng GTSX bình quân hàng năm (giá SS 2010): Công nghiệp - xây dựng: 13%, riêng công nghiệp: 16%; Dịch vụ: 6,5%; Nông, lâm, thủy sản: 2%
- Cơ cấu kinh tế (theo GRDP, giá hiện hành) đến năm 2020: Công nghiệp - xây dựng: 48%; Dịch vụ: 42%; Nông, lâm, thủy sản: 10%
- GRDP bình quân đầu người đến cuối nhiệm kỳ theo giá hiện hành: 70 triệu đồng.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân đạt 22.000 tỷ đồng/năm.
- Giá trị sản xuất trên 01 ha đất canh tác đến năm cuối nhiệm kỳ đạt 130 triệu đồng.
- Thu ngân sách đến năm cuối năm 2020 đạt 6.000 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu đến cuối năm 2020 đạt 1.500 triệu USD.
- Doanh thu du lịch đến cuối năm 2020: 3.000 tỷ đồng
- Tỷ lệ thất nghiệp thành thị 2,04%; tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh mỗi năm giảm từ 1,5% đến 2% (theo chuẩn nghèo đa chiều); tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 80%. Mỗi năm giải quyết việc làm cho 18.000 lao động, xuất khẩu lao động cho 1.000 người.
- Phần đầu đến năm cuối năm 2020 có 96 xã và 2 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới
- Tỷ lệ hộ dân được dùng nước hợp vệ sinh và nước sạch đến cuối năm 2020 đạt 95% trở lên; 100% xã, phường, thị trấn thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác thải.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Sở Công thương:

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát các ngành công nghiệp hiện có, các cụm công nghiệp đang hoạt động tham mưu đề xuất tăng

cường đầu tư vào các cụm công nghiệp, hạn chế tối đa việc phát triển các ngành công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, công nghiệp khai thác tài nguyên sử dụng công nghệ lạc hậu; khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ cao, công nghiệp sạch, sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao và có lợi thế cạnh tranh công nghiệp tiết kiệm năng lượng, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn.

- Tích cực triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư, sản xuất, kinh doanh; tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh ban hành các chính sách, giải pháp đồng bộ trong việc thu hút các dự án đầu tư công nghệ cao, công nghệ sạch, sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao và có lợi thế cạnh tranh.

- Quản lý và triển khai có hiệu quả các Quy hoạch ngành, lĩnh vực thương mại nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh. Quản lý chặt chẽ việc kinh doanh các mặt hàng có điều kiện, hình thức kinh doanh bán hàng đa cấp, các hoạt động quảng cáo. Theo dõi sát sao diễn biến cung cầu hàng hóa trên thị trường, đảm bảo cân đối các mặt hàng thiết yếu tránh tình trạng thiếu hụt hàng hóa hoặc giá cả hàng hóa tăng cao đặc biệt là trong các dịp cao điểm.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại nội địa nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong quá trình tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tích cực triển khai thực hiện tốt Chiến lược phát triển thương mại trong nước đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 trong đó chú trọng phát triển hệ thống bán lẻ và tăng cường thực hiện Chiến dịch “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

- Tăng cường công tác quản lý thị trường nhằm đấu tranh chống các hành vi buôn lậu; xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại theo quy định của pháp luật nhất là các hành vi kinh doanh trái phép, buôn bán hàng giả, hàng nhập lậu. Tích cực thu thập, tổng hợp thông tin thị trường, giá cả và sức mua thị trường để tham mưu chỉ đạo thực hiện bình ổn giá và đề xuất các giải pháp nâng cao sức mua của thị trường.

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển xuất khẩu tỉnh Ninh Bình và Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016 - 2020 nhằm hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử vào trong quá trình sản xuất, kinh doanh và đẩy mạnh xuất khẩu. Tiếp tục thực hiện đơn giản hóa, rút ngắn quy trình xin giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và thực hiện quy trình cấp C/O qua mạng Internet. Tăng cường việc hướng dẫn các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh tận dụng lộ trình thuế quan ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do (FTAs) thông qua việc xin cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại Phòng Quản lý Xuất - Nhập khẩu.

2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp:

- Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành và các địa phương liên quan trong công tác tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư vào các Khu công nghiệp. Tăng cường xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư vào các Khu công nghiệp đặc biệt là đối với các dự án sử dụng công nghệ cao, các dự án công nghiệp sạch, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp tiết kiệm năng lượng, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn và các dự án mang lại giá trị gia tăng lớn; tiếp tục thực hiện cải

cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính như cấp giấy chứng nhận đầu tư; rút ngắn thời gian, giảm chi phí trong việc hoàn tất thủ tục hồ sơ giao đất, cho thuê đất trong các khu công nghiệp;

- Tiếp tục đẩy mạnh việc hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp để phục vụ tốt các dự án đầu tư; phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ nhà đầu tư hạ tầng triển khai nhanh việc xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp mới

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh đến năm 2020 theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, tập trung vào một số sản phẩm sạch, chất lượng cao. Tập trung triển khai các Nghị Quyết của HĐND tỉnh đã ban hành về một số chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn. Triển khai có hiệu quả Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2017 – 2020.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất nông nghiệp; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực có liên quan đảm bảo phát huy lợi thế của từng vùng, từng địa phương và tạo vùng nguyên liệu bền vững cho công nghiệp bảo quản và chế biến nông sản, thực phẩm. Tiến hành rà soát, điều chỉnh diện tích đất trồng lúa ở mức hợp lý, chuyển sang loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; hình thành quỹ đất cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao.

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao của tỉnh; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nông dân áp dụng tiêu chuẩn VietGAP trong quá trình sản xuất nông nghiệp.

- Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và tăng cường năng lực phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế điều phối phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, tiêu thụ nông sản với các địa phương trong vùng đồng bằng sông Hồng và các vùng kinh tế trọng điểm khác. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, tìm hiểu, mở rộng thị trường, xúc tiến thương mại gắn với từng sản phẩm nông nghiệp cụ thể như các loại rau, nấm, sản phẩm gia cầm, thịt hơi, hàng thủ công mỹ nghệ; có chính sách hỗ trợ và xây dựng các sản phẩm mang tính thương hiệu của tỉnh.

4. Sở Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tiến hành xây dựng Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án về một số cơ chế, chính sách bảo tồn, phát huy giá trị Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể Danh thắng Tràng An trong phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020; tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch chi tiết các khu du lịch đã được phê duyệt.

- Tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; tập trung nguồn lực nhằm thực hiện các dự án trọng điểm như Khu Cổ Đô Hoa Lư, Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể Danh thắng Tràng An, Khu du lịch Tam Cốc - Bích Động, Khu Thạch Bích - Thung Nắng, Dự án Công viên động vật hoang dã tỉnh Ninh Bình, khu du lịch Kênh Gà - Vân Trình, dự án tuyến đường Bái Đính - Tam Chúc - Chùa Hương - Hòa Lạc để kết nối các điểm

du lịch giữa các địa phương và các dự án liên quan đến Lễ kỷ niệm 1050 năm Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy các tổ chức, cá nhân đầu tư, kinh doanh vào lĩnh vực du lịch đặc biệt là các loại hình du lịch kết hợp nghỉ dưỡng, thể thao, giải trí, sinh thái, tâm linh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của du lịch Ninh Bình trên các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước nhằm tăng lượng khách du lịch đến các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới; tăng cường công tác phối hợp với Tổng cục Du lịch, Hiệp hội Du lịch Việt Nam tiến hành các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch tại các thị trường trọng điểm trong nước (như Hà Nội, Tp.HCM,...) và quốc tế (như Pháp, Tây Âu, Bắc Mỹ, Đông Bắc Á,...).

- Tăng cường các hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các sai phạm trong lĩnh vực kinh doanh du lịch góp phần duy trì trật tự, an ninh tại các khu, điểm du lịch cũng như bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch góp phần từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Nâng cao công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư theo hướng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tránh thất thoát, lãng phí vốn ngân sách nhà nước; thực hiện chuyển đổi mô hình đầu tư theo hướng đối tác công tư (PPP) đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng có nhu cầu sử dụng vốn lớn, ngân sách nhà nước không đáp ứng đủ nhu cầu vốn đầu tư nhằm giảm bớt gánh nặng của ngân sách nhà nước trong lĩnh vực đầu tư.

- Chuyển dịch cơ cấu sử dụng vốn đầu tư theo hướng giảm tỷ trọng vốn ngân sách nhà nước, tăng dần tỷ trọng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; nguồn vốn ngân sách nhà nước ưu tiên đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu tạo nền tảng để thu hút nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm tạo lập môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh thuận lợi và bình đẳng cho mọi tổ chức kinh tế, doanh nghiệp và người dân phát triển sản xuất, kinh doanh; tích cực tham mưu, bổ sung và hoàn thiện các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư của tỉnh trong đó tập trung, khuyến khích, ưu đãi các doanh nghiệp đầu tư vào các ngành công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô, công nghiệp điện tử, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao, các dự án công nghiệp sạch, các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Đẩy mạnh, đa dạng công tác tư vấn, xúc tiến, thu hút đầu tư. Tiến hành tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu và môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội đầu tư vào tỉnh bằng việc tham gia các hội nghị, diễn đàn, tọa đàm trong nước, các cuộc tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; tăng cường thực hiện các chương trình tuyên truyền, xúc tiến đầu tư trên các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước.

6. Sở Tài chính:

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương thu – chi ngân sách nhà nước; tăng

cường phối hợp với Cục thuế tỉnh để kiểm soát chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, chống buôn lậu và gian lận thương mại. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước trong giới hạn dự toán đã được UBND tỉnh giao; chi ngân sách đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chế độ, cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tiết kiệm, loại bỏ các khoản mục chi chưa cần thiết, nâng cao hiệu quả từng khoản mục chi; điều hành ngân sách nhà nước chủ động, tích cực, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành tham mưu cho UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện thoái vốn nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 của các doanh nghiệp có vốn nhà nước, vốn đầu tư của các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đúng kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư nhà nước một cách công khai, minh bạch theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc và thẩm định phương án tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để UBND tỉnh phê duyệt phương án tự chủ theo quy định hiện hành.

7. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tiến hành xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiến hành đổi mới công nghệ và chính sách hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp và phát triển nhãn hiệu cho các sản phẩm của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020

- Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp được tiếp cận với nguồn vốn của Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, đổi mới và hoàn thiện công nghệ

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phát triển thương hiệu cho các sản phẩm của tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa.

8. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án số 10/ĐA-UBND ngày 18/11/2010 của UBND tỉnh về đào tạo nghề tại tỉnh Ninh Bình đến năm 2020; Nghị quyết số 04-NB/TU ngày 24/10/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về giảm nghèo bền vững tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016 – 2020.

- Rà soát, thực hiện cơ cấu lại hệ thống các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh theo hướng đào tạo đa ngành, đa nghề, gắn quy mô, cơ cấu ngành nghề đào tạo với nhu cầu của doanh nghiệp. Xây dựng môi trường để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, các chuyên gia đến làm việc tại tỉnh.

- Từng bước cải tiến nội dung, phương pháp hoạt động, chất lượng tư vấn giới thiệu việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh; liên tục tổ chức sản giao dịch việc làm nhằm cung cấp thông tin về nhu cầu việc làm trong và ngoài nước cho người lao động và người sử dụng lao động. Tiếp tục xây dựng hệ thống dữ liệu về thông tin thị trường lao động.

9. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu cho tỉnh ban hành các chính sách phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, bền vững, thân thiện với môi trường có khả

năng ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh của các đô thị. Hoàn thiện khung pháp lý và các công cụ quản lý để kiểm soát quá trình đầu tư phát triển đô thị theo đúng quy hoạch và kế hoạch; ưu tiên phát triển khu đô thị mới tạo động lực cho phát triển kinh tế.

- Nghiên cứu, hướng dẫn việc áp dụng hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật, suất đầu tư và giá trong lĩnh vực xây dựng. Tiến hành xây dựng cơ sở dữ liệu giá xây dựng, thực hiện công bố chỉ số giá xây dựng trong tỉnh theo đúng quy định.

- Tiến hành tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để làm căn cứ cho từng đô thị lập Chương trình phát triển đô thị riêng và phát triển theo đúng lộ trình thực hiện.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh để góp phần phục vụ cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2016 - 2020.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh giám sát, thực hiện chặt chẽ quy trình giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhằm khắc phục tình trạng sử dụng đất không có mục đích, kém hiệu quả.

- Xây dựng hệ thống quan trắc môi trường, thực hiện nghiêm túc các quy định thanh kiểm tra ô nhiễm môi trường đối với các cơ sở sản xuất. Tăng cường kiểm tra, có biện pháp hướng dẫn và xử lý chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất đối với các doanh nghiệp, nhà máy sản xuất. Di dời hoặc đình chỉ sản xuất đối với các cơ sở gây ô nhiễm không tuân thủ các quy định về môi trường.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ môi trường; công nghệ tái chế, xử lý nước thải, chất thải; nghiên cứu, áp dụng mô hình thu gom, xử lý rác thải tập trung phù hợp với tình hình thực tế địa phương gắn với thực hiện xã hội hóa trong công tác bảo vệ môi trường.

- Xây dựng các biện pháp nhằm bảo tồn và sử dụng bền vững hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển cũng như bảo tồn đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu tại khu vực bãi bồi ven biển huyện Kim Sơn.

11. Sở Nội vụ:

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 đồng thời đề ra các biện pháp nâng cao năng lực tham mưu của các cơ quan có trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là nâng cao năng lực của đội ngũ công chức phụ trách công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp giải quyết thủ tục hành chính.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chú trọng bồi dưỡng nhân lực, kỹ năng thực thi nhiệm vụ, công vụ phù hợp với vị trí việc làm, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực thi công vụ.

12. Cục Hải quan Hà Nam Ninh:

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về hải quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu; giảm các quy trình thủ tục, giấy tờ không cần thiết trong việc thực hiện các quy trình, thủ tục hải quan.

- Tổ chức phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan có liên quan trên địa bàn 3 tỉnh (Hà Nam – Ninh Bình – Nam Định) và các đơn vị đã ký kết quan hệ phối hợp liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa và phương tiện xuất nhập cảnh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan về công tác cải cách thủ tục hành chính nhằm phục vụ tốt cho hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh và trong lĩnh vực đầu tư. Duy trì hoạt động đường dây nóng phản ánh vướng mắc của doanh nghiệp và người dân theo chỉ đạo của Tổng cục Hải quan.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 đồng thời cập nhật kịp thời, đầy đủ và niêm yết công khai TTHC địa điểm làm thủ tục hải quan tại các đơn vị trực thuộc để cộng đồng doanh nghiệp nắm bắt và thực hiện có hiệu quả các TTHC đảm bảo tính minh bạch.

13. Cục thuế tỉnh:

- Thường xuyên tổ chức rà soát các văn bản pháp luật, các quy trình nghiệp vụ quản lý thuế, kịp thời phát hiện các thủ tục hành chính không còn phù hợp để kiến nghị sửa đổi, bổ sung nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn các bước công việc trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính thuế.

- Phối hợp với các đơn vị tiến hành xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người nộp thuế một cách đầy đủ, dễ sử dụng. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế.

14. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh:

Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả chủ trương, giải pháp của Đảng, nhà nước về tăng cường quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, trật tự an toàn xã hội, góp phần giữ vững môi trường, hòa bình; bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới. Thực hiện tốt Đề án điển tập khu vực phòng thủ kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với quy hoạch bố trí quốc phòng giai đoạn 2016 – 2020; Tiếp tục thực hiện Chương trình tăng cường quốc phòng – an ninh, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2015 – 2020.

15. UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất và kinh doanh; cải cách thủ tục hành chính, triển khai đồng bộ và hiệu quả cơ chế một cửa và một cửa liên thông, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, triển khai đồng bộ, có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản điện tử; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm thu hút vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại các cụm công nghiệp và tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Tập trung công tác giải phóng mặt bằng tại các dự án trọng điểm; quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, nhà máy đang hoạt động trên địa bàn.

- Tập trung phát triển các ngành công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp trong đó chú trọng vào các ngành có ưu thế của từng địa phương, các mặt hàng thủ công mỹ nghệ; tăng cường đầu tư có trọng điểm vào những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh và thị trường tiêu thụ ổn định. Tiếp tục lựa chọn, triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, đem lại giá trị kinh tế cao trên địa bàn. Chú trọng công tác chuyển dịch cơ cấu lao động địa phương trong đó tập trung vào công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Chương trình hành động số 12-Ctr/TU ngày 28/12/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; những nhiệm vụ được giao tại chương trình hành động này, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố xây dựng và ban hành chương trình hành động theo chức năng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế ở từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể hoặc gặp những khó khăn vướng mắc; các Sở, Ban, Ngành và UBND các huyện, thành phố chủ động đề xuất, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để BC);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để BC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, VP2/
Tùng CTHĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
HỌ CHỦ TỊCH


Đinh Chung Phụng